

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP. BUÔN MA THUỘT
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2020/KDTM-ST

Ngày 31 – 7 – 2020

V/v: Tranh chấp hợp đồng mua bán

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đại Minh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nông Hữu Dân

2. Ông Nguyễn Công Chính

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Văn Cảnh – Thư ký Tòa án nhân dân TP. B, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. B, tỉnh Đắk Lắk: Không tham gia phiên tòa.

Ngày 31 tháng 7 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân TP. B xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 16/2020/TLST-KDTM ngày 17 tháng 3 năm 2020, về việc “*Tranh chấp hợp đồng mua bán*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2020/QĐXXST-KDTM ngày 26/6/2020; Quyết định hoãn phiên tòa số 09/2020/QĐST-KDTM ngày 15/7/2020 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty TNHH một thành viên Bê tông LBM Đắk N.

Địa chỉ: Thôn 12, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk N.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Văn H – Chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Nguyễn Hữu D – Chức vụ: Phó giám đốc Công ty TNHH một thành viên Bê tông LBM Đắk N.

Địa chỉ: Thôn 12, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, có mặt.

- Bị đơn: Công ty trách nhiệm hữu hạn Xây dựng Hồng H;

Địa chỉ: phường Tân L, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hà Văn H – Chức vụ: Giám đốc Công ty trách nhiệm hữu hạn Xây dựng Hồng H;

Địa chỉ: phường Tân L, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

- Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn; các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng ông Nguyễn Hữu D trình bày:

Ngày 03 tháng 01 năm 2019 Công ty TNHH một thành viên Bê tông LBM Đắk N có ký với Công ty trách nhiệm hữu hạn Xây dựng Hồng H hợp đồng cung cấp bê tông trộn sẵn số 03-01/2019/HĐKT có nội dung Công ty TNHH một thành viên Bê tông LBM Đắk N cung cấp bê tông trộn sẵn cho Công ty trách nhiệm hữu hạn Xây dựng Hồng H để thi công công trình tại đường từ thôn Nghĩa T, xã Quảng T đi phường Nghĩa Đ, thị xã G, tỉnh Đắk Nông. Về thời hạn thanh toán tiền thì bên mua chuyển trước 50% giá trị lô hàng giao nhận, thanh toán hết 50% còn lại sau khi nhận hóa đơn VAT.

Quá trình thực hiện hợp đồng Công ty TNHH một thành viên Bê tông LBM Đắk N đã cung cấp bê tông trộn sẵn cho Công ty trách nhiệm hữu hạn Xây dựng Hồng H gồm giao đợt 1: 23,5m³ bê tông, đợt 2: 39m³ bê tông, tính thành tiền là 88.925.000 đồng. Phía Công ty trách nhiệm hữu hạn Xây dựng Hồng H đã thanh toán cho phía Công ty TNHH một thành viên Bê tông LBM Đắk N hai lần, ngày 03/01/2019 trả 20.000.000đ, ngày 21/6/2019 trả 28.925.000 đồng, tổng cộng trả số tiền là 48.925.000 đồng. Phía Công ty TNHH một thành viên Bê tông LBM Đắk N đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của bên bán đối với bên mua.

Đến ngày 12/7/2019 hai bên tiến hành đối chiếu công nợ và Công ty trách nhiệm hữu hạn Xây dựng Hồng H xác nhận còn nợ Công ty TNHH một thành viên Bê tông LBM Đắk N số tiền là 40.000.000 đồng. Sau đó, Công ty chúng tôi đã nhiều lần yêu cầu phía Công ty trách nhiệm hữu hạn Xây dựng Hồng H thanh toán số tiền còn lại cho công ty nhưng phía công ty Hồng H cứ hứa hẹn, khất hết lần này đến lần khác không thanh toán.

Nay Công ty TNHH một thành viên Bê tông LBM Đắk N khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc Công ty trách nhiệm hữu hạn Xây dựng Hồng H phải trả số tiền là 40.000.000đồng còn nợ. Ngoài ra không có yêu cầu gì khác.

- Tại bản tự khai người đại diện theo pháp luật của bị đơn ông Hà Văn H trình bày:

Theo hợp đồng số 03-01/2019/HĐKT ngày 03/01/2019 giữa Công ty trách nhiệm hữu hạn Xây dựng Hồng H và Công ty TNHH một thành viên Bê tông LBM Đắk N. Bên Công ty trách nhiệm hữu hạn Xây dựng Hồng H có mua bê tông loại bê tông M300-R28, đá 1x2, độ sụt 10⁺2, số lượng bên bán giao đợt 1: 23,5m³ bê tông, đợt 2: 39m³. Giá trị toàn bộ sản phẩm bê tông bán cho công ty trách nhiệm hữu hạn xây dựng Hồng H là 88.925.000đ. Bên công ty trách nhiệm hữu hạn xây dựng Hồng H đã chuyển tiền 48.925.000đ, bên công ty trách nhiệm hữu hạn xây Hồng H còn nợ lại 40.000.000 đồng.

Theo hợp đồng bên bán cung cấp kết quả lấy mẫu bê tông M30-R28 để bên mua có cơ sở nghiệm thu công trình và bảo đảm đúng theo điều 5 chất lượng và số lượng (theo hợp đồng 03 - 01/2019/HĐKT). Khi bên bán cung cấp đầy đủ kết quả nêu mẫu bê tông đúng TCVN 3118:2012 bên mua sẽ thanh toán

dứt điểm số tiền còn lại cho bên bán. Ngày 12/7/2019 hai bên đã đối chiếu công nợ nhưng không ghi thời gian trả tiền.

Nay Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên bê tông LBM Đắc N khởi kiện yêu cầu buộc Công ty trách nhiệm hữu hạn xây dựng Hồng H phải trả số tiền 40.000.000đ còn lại thì tôi xác nhận công ty chúng tôi còn nợ số tiền trên là đúng. Tôi yêu cầu công ty bê tông Đắc N phải giao kết quả kiểm định chất lượng bê tông cho chúng tôi thì chúng tôi chuyển trả tiền đầy đủ cho công ty bê tông LBM Đắc N.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bị đơn có trách nhiệm trả số tiền 40.000.000đồng mua bê tông còn nợ, đây là việc “Tranh chấp hợp đồng mua bán”. Bị đơn có địa chỉ tại TP. B. Theo quy định tại khoản 1 Điều 30; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân TP. B.

[2] Về thủ tục tố tụng: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành tổng đạt các văn bản tố tụng hợp lệ cho các đương sự, tại phiên hòa giải bị đơn vắng mặt nên không tiến hành hòa giải được, vì vậy Tòa án đưa vụ án ra xét xử theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa bị đơn vắng mặt nhưng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai, do vậy Tòa án vẫn tiến hành xét xử là đúng quy định tại khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về các yêu cầu của đương sự:

Ngày 03 tháng 01 năm 2019 Công ty TNHH một thành viên Bê tông LBM Đắc N có ký với Công ty trách nhiệm hữu hạn Xây dựng Hồng H hợp đồng cung cấp bê tông trộn sẵn số 03-01/2019/HĐKT có nội dung Công ty TNHH một thành viên Bê tông LBM Đắc N cung cấp bê tông trộn sẵn cho Công ty trách nhiệm hữu hạn Xây dựng Hồng H để thi công công trình tại đường từ thôn Nghĩa Tín, xã Quảng Thành đi phường Nghĩa Đức. Về thời hạn thanh toán tiền thì bên mua chuyển trước 50% giá trị lô hàng giao nhận, thanh toán hết 50% còn lại sau khi nhận hóa đơn VAT. Như vậy các bên đã thiết lập hợp đồng mua bán bê tông trộn sẵn là phù hợp quy định của pháp luật, quyền và nghĩa vụ của các bên được pháp luật thừa nhận và bảo vệ.

Quá trình thực hiện hợp đồng Công ty TNHH một thành viên Bê tông LBM Đắc N đã cung cấp bê tông trộn sẵn cho Công ty trách nhiệm hữu hạn Xây dựng Hồng H gồm giao đợt 1: 23,5m³ bê tông, đợt 2: 39m³ bê tông, tính thành tiền là 88.925.000 đồng. Công ty trách nhiệm hữu hạn Xây dựng Hồng H đã thanh toán trả tổng cộng số tiền là 48.925.000 đồng.

Đến ngày 12/7/2019 hai bên tiến hành đối chiếu công nợ và Công ty trách nhiệm hữu hạn Xây dựng Hồng H còn nợ Công ty TNHH một thành viên Bê tông LBM Đắc N số tiền là 40.000.000 đồng. Công ty TNHH một thành viên Bê tông LBM Đắc N đã yêu cầu thanh toán số tiền còn lại nhưng Công ty trách nhiệm hữu hạn Xây dựng Hồng H không thanh toán. Như vậy, Công ty trách nhiệm hữu hạn Xây dựng Hồng H đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán.

Nay Công ty TNHH một thành viên Bê tông LBM Đắc N khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc Công ty trách nhiệm hữu hạn Xây dựng Hồng H phải trả số tiền là 40.000.000 đồng còn nợ là có căn cứ pháp luật cần được chấp nhận.

Đối với ý kiến của bị đơn về việc Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên bê tông LBM Đắc N khởi kiện yêu cầu buộc Công ty trách nhiệm hữu hạn xây dựng Hồng H phải trả số tiền 40.000.000đ còn lại thì xác nhận công ty còn nợ số tiền trên là đúng. Nhưng yêu cầu công ty bê tông Đắc N phải giao kết quả kiểm định chất lượng bê tông thì mới chuyển trả tiền đầy đủ cho công ty bê tông LBM Đắc N. Hội đồng xét xử xét thấy ý kiến của bị đơn là không có căn cứ nên không chấp nhận.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời trình bày của các đương sự, có đủ căn cứ để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở. Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc Công ty trách nhiệm hữu hạn Xây dựng Hồng H phải trả cho Công ty TNHH một thành viên Bê tông LBM Đắc N số tiền là 40.000.000 đồng còn nợ là phù hợp với quy định pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

Ngoài ra các đương sự không có yêu cầu gì khác nên Tòa án không đặt ra xem xét giải quyết.

[4] Về án phí:

Bị đơn phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 3.000.000đ.

Nguyên đơn không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 30; điểm b khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Điều 430; Điều 440 Bộ Luật dân sự.

Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty TNHH một thành viên Bê tông LBM Đắk N.

Buộc Công ty trách nhiệm hữu hạn Xây dựng Hồng H phải trả cho Công ty TNHH một thành viên Bê tông LBM Đắk N số tiền là 40.000.000đồng (*Bốn mươi triệu đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

2. Về án phí:

Buộc Công ty trách nhiệm hữu hạn Xây dựng Hồng H phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 3.000.000đ (*Ba triệu đồng*).

Hoàn trả cho Công ty TNHH một thành viên Bê tông LBM Đắk N số tiền tạm ứng án phí 3.000.000đ (*Ba triệu đồng*) đã nộp (ông Nguyễn Hữu Dũng nộp) tại biên lai số: AA/2019/0007561 ngày 10/3/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự TP. B, tỉnh Đắk Lắk.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND TP. BMT; tỉnh;
- Chi cục THADS TP. BMT;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ; VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Đại Minh